

Số: 215/2026/QĐST-HNGĐ

K, ngày 21 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐẮK LẮK

Căn cứ Điều 396, điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 315/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu:** Chị Nguyễn Phương D. Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Đắk Lắk.

* **Người yêu cầu:** Anh Nguyễn Xuân T. Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Phương D và anh Nguyễn Xuân T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Phương D và anh Nguyễn Xuân T đề nghị Tòa công nhận: Giao cháu Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 12/3/2017 cho chị Nguyễn Phương D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nguyễn Xuân T có quyền đi lại thăm nom con chung của nhau, không ai được cản trở việc đi lại thăm nom con chung.

[3] Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Phương D và anh Nguyễn Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Phương D và anh Nguyễn Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Phương D phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Xuân T phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận chị Nguyễn Phương D và anh Nguyễn Xuân T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 12/3/2017 cho chị Nguyễn Phương D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Anh Nguyễn Xuân T có quyền đi lại thăm nom con chung của nhau, không ai được cản trở việc đi lại thăm nom con chung.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Nguyễn Phương D và anh Nguyễn Xuân T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Phương D và anh Nguyễn Xuân T không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí**: Chị Nguyễn Phương D phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số: 0002083 ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Đắk Lắk. Anh Nguyễn Xuân T phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số: 0002085 ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 10 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 10 - Đắk Lắk;
- UBND xã Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

đã ký

Phạm Minh Thuận